| TÒA ÁN NHÂN DÂN<br>KHU VỰC 10 - ĐÀ NẴNG | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 405/2026/QĐST-DS | *Đà Nẵng, ngày 03 tháng 7 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2026 về việc đương sự thỏa thuận được với nhau giải quyết được toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 370/2026/TLST-DS ngày 13/5/2026.

## XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Diệu . Địa chỉ: Số E T, phường C, thành phố Đà Nẵng. Số CCCD: 049196011505

- *Bị đơn*: Bà Đoàn Thị Thu H. Địa chỉ: thôn H, xã D, thành phố Đà Nẵng. Số CCCD: 049198012863

**2**. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Đoàn Thị Thu H có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị D số tiền 50.000.000 đồng *(Năm mươi triệu đồng)*.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong toàn bộ số tiền nói trên, bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm thi hành án, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

- Về án phí: Bà Đoàn Thị Thu H chịu 1.250.000 đồng (*Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm. H1 lại cho bà Nguyễn Thị D số tiền tạm ứng án phí 1.250.000 đồng (*Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004953 ngày 13/5/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện

***Nơi nhận:***
- TAND TP. ĐN;
- VKSND KV 10-ĐN;
- THADS TP. ĐN;
- Đương sự;
- Lưu.

TAND KHU VỰC 10

MWM030726.TL.QDBA 1429

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hữu Phúc**